TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HSST
Ngày: 11/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bách.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương Nga và bà Trần Thị Luận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nguyện- Kiểm sát viên.

Ngày 11/3/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2022/HSST, ngày 23/02/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HS ngày 28/02/2022, đối với bị cáo: **Trần Kim T**, sinh năm 1986;

Nơi ĐKHKTT và cư trú: Khu H, thị trấn N, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Kim S, con bà Vũ Thị H; Vợ là Nguyễn Thị H1; Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú;

Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*:

- Ông Vương Văn T1- sinh năm 1962. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Anh Phạm Quang H2- sinh năm 1978. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Anh Nguyễn Mạnh H3- sinh năm 1978. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Anh Nguyễn Xuân Đ- sinh năm 1982. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

* *Những người làm chứng*:

- Bà Nguyễn Thị H4- sinh năm 1967.

Địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Anh Nguyễn Đức Y- sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn A, xã AS, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Chị Nguyễn Thị H1- sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu H, thị trấn N, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 28/11/2021, Trần Kim T có đến nhà ông Vương Văn T1- sinh năm 1962 ở thôn L, xã A, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương chơi và có ngồi ăn cơm uống rượu cùng anh Phạm Quang H2- sinh năm 1978, anh Nguyễn Mạnh H3- sinh năm 1978, anh Nguyễn Xuân Đ- sinh năm 1982, anh Nguyễn Đức Y- sinh năm 1983. Sau khi ăn uống xong thì anh Y đi về còn những người còn lại gồm ông T1, anh H2, anh H3, anh Đ và T ngủ lại tại nhà ông T1. Đến khoảng 16 giờ thì T tỉnh dậy trước, thấy mọi người đang ngủ say mà điện thoại của mọi người đều để bên cạnh nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt. T đi ra chỗ chiếu ăn cơm lấy 01 điện thoại Samsung J7 Plus, 01 điện thoại Oppo A39 của anh Phạm Quang H2 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus của anh Nguyễn Mạnh H3; tiếp đó T đi ra bàn uống nước ở gần đầu hồi nhà lấy 01 chiếc điện thoại Oppo Pro 11, 01 chiếc điện thoại Nokia loại đen trắng của anh Nguyễn Xuân Đ đang để trên bàn; sau đó T đi ra chỗ bàn Inox ở giữa sân lấy 01 chiếc điện thoại Iphone 6S của ông Vương Văn T1. T cho tất cả số điện thoại lấy được vào túi quần rồi lấy xe đi về. Khi đi đến đoạn cánh đồng thôn L, T nhặt 01 túi nilon và bỏ 06 chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt được vào túi và đem giấu vào bụi cỏ rìa đường. Sau đó T đi đến nhà anh Nguyễn Đức Y ở xã A, huyện Nam Sách nhưng không gặp được anh Y thì nhận được tin nhắn của vợ là chị Nguyễn Thị H1 với nội dung "*mang điện thoại cho người ta, người ta xem*

camera thấy hết, người ta báo công an đó". Khi T quay lại nhà ông T1, ban đầu T không nhận nhưng sau khi xem lại camera T đã thừa nhận và đi lấy trả lại toàn bộ số điện thoại đã chiếm đoạt. Cùng ngày những người bị hại trên đã có đơn trình báo cơ quan Công an huyện Nam Sách.

Tại Kết luận định giá tài sản số 34/KLĐGTS ngày 17/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Nam Sách xác định: Tại thời điểm định giá tháng 11/2021 giá trị của: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S có vỏ màu hồng, ốp màu đen, có số IMEI 35322255078226316 là 1.667.000đ; 01 chiếc điện thoại Iphone 7Plus có vỏ màu đen, có số IMEI 353813084300549 là 3.467.000đ; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung J7 Plus, có vỏ màu đen, có số IMEI 35280809357923 là 967.000đ; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo Pro11, có vỏ màu đen, có số IMEI1: 863980045327375, IMEI2: 863980045327367 là 2.400.000đ; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A39, có vỏ màu trắng sữa, có số IMEI1: 86421403572167, IMEI2: 86421403572166 là 400.000đ; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, vỏ ngoài màu đen, có số IMEI1: 3518588334600203, IMEI2: 3518588334600202 là 100.000đ, tổng giá trị 06 chiếc điện trên là 9.001.000đ.

Tại bản Kết luận giám định số 329/KL-C09-P6 ngày 08/02/2022 của Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong file video gửi giám định.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S có vỏ màu hồng, ốp màu đen, có số IMEI 35322255078226316; 01 chiếc điện thoại Iphone 7Plus có vỏ màu đen, có số IMEI 353813084300549; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung J7 Plus, có vỏ màu đen, có số IMEI 35280809357923; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo Pro11, có vỏ màu đen, có số IMEI1: 863980045327375, IMEI2: 863980045327367; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A39, có vỏ màu trắng sữa, có số IMEI1: 86421403572167, IMEI2: 86421403572166; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, vỏ ngoài màu đen, có số IMEI1: 3518588334600203, IMEI2: 3518588334600202 cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Vương Văn T1, anh Nguyễn Mạnh H3, anh Phạm Quang H2, anh Nguyễn Xuân Đ.

Về trách nhiệm dân sự: ông Vương Văn T1, anh Nguyễn Mạnh H3, anh Phạm Quang H2, anh Nguyễn Xuân Đ đã nhận lại những điện thoại bị mất, không yêu cầu bồi thường gì khác.

Bản Cáo trạng số 16/CT-VKS-NS ngày 21/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Kim T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Kim T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử mức hình phạt nhẹ nhất.

Bị hại đều vắng mặt có đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Kim T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Kim T từ 09 đến 12 tháng tù thời hạn tính từ ngày bắt đi thi hành án; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết; Về vật chứng: Không phải xử lý. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định hình ảnh, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét

xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 28/11/2021, tại nhà ở của ông Vương Văn T1 thuộc thôn L, xã A, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, bị cáo Trần Kim T có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt của bị hại ông Vương Văn T1, anh Nguyễn Mạnh H3, anh Phạm Quang H2, anh Nguyễn Xuân Đ 06 chiếc điện thoại di động các loại, tổng giá trị là 9.001.000đ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của cá nhân, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích vụ lợi. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo Trần Kim T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng:

4.1. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.2. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị hại có đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Vương Văn T1, anh Nguyễn Mạnh H3, anh Phạm Quang H2, anh Nguyễn Xuân Đ đã nhận lại đủ những điện thoại của mình bị T chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không phải giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S có vỏ màu hồng, ốp màu đen, có số IMEI 35322255078226316; 01 chiếc điện thoại Iphone 7Plus có vỏ màu đen, có số IMEI 353813084300549; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung J7 Plus, có vỏ màu đen, có số IMEI 35280809357923; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo Pro11, có vỏ màu đen, có số IMEI1: 863980045327375, IMEI2: 863980045327367; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A39, có vỏ màu trắng sữa, có số IMEI1: 86421403572167, IMEI2: 86421403572166; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia, vỏ ngoài màu đen, có số IMEI1: 3518588334600203, IMEI2: 3518588334600202 cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Vương Văn T1, anh Nguyễn Mạnh H3, anh Phạm Quang H2, anh Nguyễn Xuân Đ là phù hợp, nên không phải giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Kim T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Trần Kim T **10** *(Mười)* tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Kim T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *VKSND huyện Nam Sách;*
- *VKSND tỉnh Hải Dương;*
- *Cơ quan THA. HS Công an tỉnh Hải Dương;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Nam Sách;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

Nguyễn Trọng Bách